

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ Y TẾ
Số: 1513/QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thanh Hóa, ngày 05 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục khám, điều trị bệnh nghề nghiệp tại Trung
tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp;

Căn cứ Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định phê duyệt danh mục khám, điều trị bệnh nghề nghiệp do Sở Y tế thành lập tại Quyết định số 1047/QĐ-SYT ngày 13/9/2019 của Sở Y tế Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục khám, điều trị bệnh nghề nghiệp tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa bao gồm 25 danh mục bệnh nghề nghiệp:

(Có danh mục kèm theo)

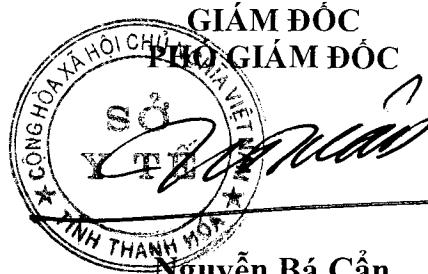
Điều 2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có trách nhiệm đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực thực hiện khám và điều trị bệnh nghề nghiệp theo đúng danh mục được phê duyệt và các quy định khác của pháp luật;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký;

Các ông, bà trưởng các phòng, ban cơ quan Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, NVY.



Nguyễn Bá Cần

DANH MỤC KHÁM, ĐIỀU TRỊ BỆNH NGHÈ NGHIỆP
TẠI TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo quyết định số 1513/QĐ-SYT ngày 05/11/2019)

TT	DANH MỤC BỆNH NGHÈ NGHIỆP
1	Bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
2	Bệnh bụi phổi amiăng nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
3	Bệnh bụi phổi bông nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
4	Bệnh bụi phổi than nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
5	Bệnh viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
6	Bệnh hen nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
7	Bệnh nhiễm độc nghề nghiệp do benzen và đồng đặng và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
8	Bệnh nhiễm độc hóa chất bảo vệ thực vật nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
9	Bệnh nhiễm độc nicotin nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
10	Bệnh nhiễm độc cacbon monoxit nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán, giám định
11	Bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn và hướng dẫn chẩn đoán giám định
12	Bệnh giảm áp nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định quy định
13	Bệnh nghề nghiệp do rung toàn thân và hướng dẫn chẩn đoán giám định
14	Bệnh nghề nghiệp do rung cục bộ và hướng dẫn chẩn đoán giám định
15	Bệnh đục thê thủy tinh nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
16	Bệnh nốt dầu nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
17	Bệnh sạm da nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
18	Bệnh viêm da tiếp xúc nghề nghiệp do crôm và hướng dẫn chẩn đoán giám định
19	Bệnh da nghề nghiệp do tiếp xúc môi trường ẩm ướt và lạnh kéo dài và hướng dẫn chẩn đoán giám định
20	Bệnh da nghề nghiệp do tiếp xúc với cao su tự nhiên, hóa chất phụ gia cao su và hướng dẫn chẩn đoán giám định
21	Bệnh Leptospira nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
22	Bệnh viêm gan vi rút B nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
23	Bệnh lao nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
24	Nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định
25	Bệnh viêm gan vi rút C nghề nghiệp và hướng dẫn chẩn đoán giám định